

### THÔNG BÁO

#### Công khai cam kết chất lượng đào tạo

#### Ngành Kinh tế xây dựng của Phân hiệu Đại học Huế tại Quảng Trị năm học 2018-2019

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<p><i>Phương thức 1:</i> Sử dụng kết quả thi các môn trong tổ hợp môn xét tuyển của kỳ thi THPT quốc gia năm 2019 để xét tuyển vào các ngành đào tạo. Phân hiệu dành 30% chỉ tiêu ngành để tuyển sinh theo phương thức này.</p> <p><i>Phương thức 2:</i> Sử dụng kết quả học tập các môn trong tổ hợp môn xét tuyển ở cấp THPT của năm học lớp 11 và học kỳ I năm học lớp 12 để xét tuyển. Điểm các môn trong tổ hợp môn xét tuyển là điểm trung bình chung (làm tròn đến 1 chữ số thập phân) mỗi môn học của năm học lớp 11 và học kỳ I năm học lớp 12. Điều kiện xét tuyển là tổng điểm các môn trong tổ hợp môn xét tuyển phải <math>\geq 18.0</math>. Phân hiệu dành 70% chỉ tiêu ngành để tuyển sinh theo phương thức này.</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p><b>1. Về kiến thức:</b></p> <p>- Chuẩn khối kiến thức chung</p> <p>Vận dụng được các kiến thức Giáo dục thể chất, An ninh quốc phòng, các Nguyên lý chủ nghĩa Mác – Lê nin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Tư tưởng HCM để giải quyết những vấn đề lý luận, thực tiễn nghề nghiệp vào cuộc sống.</p> <p>- Chuẩn khối kiến thức lĩnh vực:</p> <p>Vận dụng được các kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học sự sống, khoa học xã hội và hành</p>



			<p>vi, pháp luật làm nền tảng lý luận và thực tiễn cho ngành kinh tế xây dựng một cách khoa học và hệ thống.</p> <p>- Kiến thức chung khối ngành:</p> <p>Nắm vững kiến thức về khoa học kinh tế như kinh tế học, tài chính tiền tệ, kinh tế lượng, quản trị kinh doanh tài chính doanh nghiệp, thị trường tài chính, điều tra qui hoạch. Nắm vững kiến thức về khoa học cơ sở như cơ học kết cấu, sức bền vật liệu, cơ học đất, địa kỹ thuật, hình họa vẽ kỹ thuật, thiết kế, thi công đường ô tô, thiết kế và thi công các công trình nhân tạo (cầu, cống, hầm,..) quản lý dự án xây dựng công trình; Có kiến thức liên ngành như pháp luật xây dựng, tin học ứng dụng trong xây dựng, máy xây dựng, vật liệu xây dựng.</p> <p>- Kiến thức về nghề nghiệp:</p> <p>Có kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực trong kinh tế và quản lý xây dựng, sửa chữa, khai thác các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp: Áp dụng kiến thức chuyên môn để tham gia vào quá trình quản lý kinh tế trong lĩnh vực xây dựng, quản lý các hoạt động xây dựng, khai thác, sửa chữa công trình dân dụng và công nghiệp; các hoạt động đào tạo, nghiên cứu về kinh tế và quản lý xây dựng tại các cơ sở đào tạo, các viện nghiên cứu. Áp dụng các kiến thức chuyên môn để tham gia quản lý hoạt động của các doanh nghiệp xây dựng, doanh nghiệp quản lý, khai thác các công trình dân dụng và công nghiệp, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có hoạt động xây dựng công trình.</p> <p>- Kiến thức bổ trợ:</p> <p>Vận dụng được kiến thức về cách tổ chức nhóm cho các hoạt động khoa học và thực tiễn, phương pháp lấy thông tin và truyền tải chính xác các kiến thức chuyên môn đến những đối tượng khác nhau; Vận dụng được kiến thức về các khái niệm nghiên cứu trong khoa học. Cách lựa chọn, xây dựng và triển khai một vấn đề trong nghiên cứu khoa học; các kiến thức liên quan đến khởi nghiệp; các kiến thức về sử dụng công nghệ xây dựng đối với nền công</p>
--	--	--	--

			<p>nghiệp 4.0.</p> <p><b>2. Về kỹ năng:</b></p> <p>- Kỹ năng nghề nghiệp:</p> <p>+ Có kỹ năng chuyên môn, năng lực thực hành chuyên nghiệp và phẩm chất cá nhân cần thiết, đủ khả năng xử lý tình huống, giải quyết vấn đề chuyên môn và nghiên cứu một cách độc lập, sáng tạo. Có kỹ năng thu nhận, xử lý và truyền đạt thông tin, cụ thể là: kỹ năng chuyên môn; kỹ năng lập luận và giải quyết các vấn đề; kỹ năng thực nghiệm và ứng dụng tri thức; kỹ năng suy luận và giải quyết các vấn đề; kỹ năng thực nghiệm và ứng dụng tri thức; kỹ năng suy luận; kỹ năng tư duy cá nhân.</p> <p>- Kỹ năng mềm:</p> <p>+ Có kỹ năng giao tiếp xã hội cần thiết để làm việc hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống;</p> <p>+ Tổ chức, điều hành công việc, làm việc theo nhóm và lãnh đạo trong nhóm ngành, đa ngành và trong môi trường quốc tế. Biết các phương pháp để động viên đồng nghiệp, duy trì và phát triển nhóm và phát triển cá nhân trong nhóm.</p> <p><b>3. Thái độ và năng lực tự chủ và trách nhiệm:</b></p> <p>- Có năng lực làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm với các công việc và điều kiện làm việc khác nhau liên quan đến chuyên môn được đào tạo, chịu trách nhiệm cá nhân và chịu trách nhiệm đối với nhóm về những việc mình được phân công;</p> <p>- Có năng lực nắm bắt rõ chuyên môn, định hướng hoạt động và hướng dẫn, giám sát người khác việc tổ chức thực hiện;</p> <p>- Có năng lực lập kế hoạch, định hướng và phát triển chuyên môn kinh tế xây dựng. Đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động về chuyên môn;</p>
--	--	--	---

DƯ  
PHÂN  
ẠI H  
TẠI  
QUẢ  
1/ H

			<p>- Có năng lực phát triển chuyên môn, tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.</p> <p><b>3. Trình độ ngoại ngữ đạt được</b></p> <p>- Có các chứng chỉ Tiếng Anh B1 hoặc tương đương theo chuẩn của Bộ GD&amp;ĐT.</p> <p>- Có kỹ năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp, học tập, dịch thuật và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực kinh tế xây dựng.</p>																																													
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p><b>* Các chính sách, hỗ trợ học tập cho sinh viên:</b></p> <p>- Năm học 2018 -2019, Phân hiệu đã miễn, giảm học phí cho những sinh viên trong diện miễn giảm, xét cấp học bổng và trợ cấp cho những sinh viên có thành tích học tập tốt, hoàn cảnh khó khăn.</p> <p>- Có chế độ Học bổng khuyến khích học tập dành cho sinh viên có thành tích học tập tốt, rèn luyện tốt</p> <p><b>* Môi trường sinh hoạt học tập thuận lợi:</b></p> <p>- Ký túc xá gần Trường; thường xuyên tổ chức các khoá bồi dưỡng kỹ năng mềm, các CLB sinh viên đa dạng, phong phú; phòng máy tính, wifi miễn phí phủ sóng toàn trường; thư viện.</p>																																													
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<p style="text-align: center;"><b>KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NGÀNH KINH TẾ XÂY DỰNG</b> (Áp dụng cho các khóa tuyển sinh từ năm 2018)</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 5%;">TT</th> <th style="width: 15%;">MÃ HỌC PHẦN</th> <th style="width: 55%;">TÊN HỌC PHẦN</th> <th style="width: 10%;">SỐ TC</th> <th style="width: 15%;">HỌC KỲ DỰ KIẾN</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="3"><b>A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG</b></td> <td style="text-align: center;"><b>30</b></td> <td></td> </tr> <tr> <td colspan="3"><b>I. Các học phần lý luận chính trị</b></td> <td style="text-align: center;"><b>10</b></td> <td></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">1</td> <td style="text-align: center;">CTR1015</td> <td>Những nguyên lý cơ bản của CNMLN</td> <td style="text-align: center;">5</td> <td style="text-align: center;">1,2</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">2</td> <td style="text-align: center;">CTR1022</td> <td>Tư tưởng Hồ Chí Minh</td> <td style="text-align: center;">2</td> <td style="text-align: center;">3</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">3</td> <td style="text-align: center;">CTR1033</td> <td>Đường lối CM của ĐCSVN</td> <td style="text-align: center;">3</td> <td style="text-align: center;">4</td> </tr> <tr> <td colspan="3"><b>II. Khoa học tự nhiên</b></td> <td style="text-align: center;"><b>16</b></td> <td></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">4</td> <td style="text-align: center;">TOA1043</td> <td>Toán cao cấp A1</td> <td style="text-align: center;">3</td> <td style="text-align: center;">1</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">5</td> <td style="text-align: center;">TOA1053</td> <td>Toán cao cấp A2</td> <td style="text-align: center;">3</td> <td style="text-align: center;">2</td> </tr> </tbody> </table>	TT	MÃ HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	HỌC KỲ DỰ KIẾN	<b>A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG</b>			<b>30</b>		<b>I. Các học phần lý luận chính trị</b>			<b>10</b>		1	CTR1015	Những nguyên lý cơ bản của CNMLN	5	1,2	2	CTR1022	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	3	3	CTR1033	Đường lối CM của ĐCSVN	3	4	<b>II. Khoa học tự nhiên</b>			<b>16</b>		4	TOA1043	Toán cao cấp A1	3	1	5	TOA1053	Toán cao cấp A2	3	2
TT	MÃ HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	HỌC KỲ DỰ KIẾN																																												
<b>A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG</b>			<b>30</b>																																													
<b>I. Các học phần lý luận chính trị</b>			<b>10</b>																																													
1	CTR1015	Những nguyên lý cơ bản của CNMLN	5	1,2																																												
2	CTR1022	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	3																																												
3	CTR1033	Đường lối CM của ĐCSVN	3	4																																												
<b>II. Khoa học tự nhiên</b>			<b>16</b>																																													
4	TOA1043	Toán cao cấp A1	3	1																																												
5	TOA1053	Toán cao cấp A2	3	2																																												

6	TOA1072	Xác suất thống kê	2	3
7	TIN1082	Tin học đại cương và thực hành THĐC	3	1
8	VLY1093	Vật lý đại cương và TH VLĐC	3	1
9	ESF1001	Khoa học môi trường đại cương	2	1
<b>III. Khoa học xã hội và nhân văn</b>			<b>4</b>	
10	LUA1012	Pháp luật Việt Nam đại cương	2	1
11	NCK 1022	Phương pháp NCKH	2	2
<b>IV. Ngoại ngữ không chuyên (B1)</b>				
<b>V. Giáo dục thể chất</b>				
<b>VI. Giáo dục Quốc phòng</b>				
<b>B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP</b>			<b>92</b>	
<b>I. Kiến thức cơ sở khối ngành</b>			<b>14</b>	
<b>Học phần bắt buộc</b>			<b>14</b>	
12	KTR2012	Hình học họa hình	2	1
13	KTR2022	Vẽ kỹ thuật và VKT trên MVT	2	2
14	VLY2032	Cơ học cơ sở (cơ lý thuyết)	2	2
15	TRD2043	Trắc địa và Thực tập trắc địa	2	2
16	DCH2053	Địa chất công trình và Thực tập ĐCCT	2	3
<b>II. Kiến thức cơ sở ngành</b>			<b>38</b>	
<b>Học phần bắt buộc</b>			<b>38</b>	
17	KCX3012	Sức bền vật liệu I	2	3
18	KCX 3032	Cơ học kết cấu I	2	4
19	KCX3053	Vật liệu xây dựng và TN	2	4
20	KCX3063	Cơ học đất	2	3
21	KCX3082	Máy xây dựng	2	5
22	KCX3112	Cấp thoát nước	2	3
23	KCX3123	Nền - Móng và Đồ án	3	4
24	KCX3132	Tiếng Anh chuyên ngành KT xây dựng	2	5
25	TOA1063	Mô hình toán kinh tế trong XD	2	5

			26	LAWC315	Pháp luật trong xây dựng	2	4
			27	ECON335	Kinh tế học	2	4
			28	KCX4034	Kết cấu bê tông cốt thép và ĐA	3	5
			29	KCX4053	Kết cấu thép và thép nhẹ	3	5
			30	KTR4015	Kiến trúc dân dụng, CN và ĐA	3	3
			<b>III. Kiến thức chuyên ngành</b>			<b>40</b>	
			<b>Học phần bắt buộc</b>			<b>36</b>	
			31	KCX4093	Kỹ thuật thi công 1 và ĐA	3	5
			32	BUS436	Thống kê doanh nghiệp XD	2	6
			33	KCX4143	Kinh tế xây dựng	3	6
			34	KCX4154	Tổ chức thi công và ĐA	3	6
			35	ETNC400	Định mức KT-KT trong xây dựng	2	7
			36	CON448	Kinh tế đầu tư xây dựng và ĐA	3	7
			37	PFC449	Kế hoạch và dự báo xây dựng	2	6
			38	CQM500	Quản lý chất lượng xây dựng	2	4
			39	CBM367	Quản trị doanh nghiệp XD và ĐA	3	7
			40	KCX4192	Tin học ứng dụng trong QLXD	2	6
			41	KCX3152	Quản lý dự án xây dựng	2	7
			42	VCP429	Định giá sản phẩm xây dựng	2	7
			43	ACC316	Kế toán trong xây dựng và ĐA	3	6
			44	FMA416	Quản trị tài chính	2	7
			<b>C. Kiến thức tự chọn (2 HP/ 8 HP )</b>			<b>4</b>	
			45	TIV1022	Chuyên đề đầu tư	2	6
			46	URPM316	Quy hoạch đô thị	2	6
			47	KCX4222	Công tác tư vấn	2	6
			48	MOB312	Quản lý công trình cầu	2	7
			49	TLUT112	Chuyên đề đường và giao thông đô thị	2	7
			50	MRW345	Quản lý công trình đường	2	7
			51	OOB456	Tổng quan về công trình cầu	2	7

				52	SEP321	Khởi tạo doanh nghiệp	2	6
				<b>C. KIẾN TẬP, THỰC TẬP, ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP</b>			<b>18</b>	
				53	KCX 5012	Thực tập công nhân	2	5
				54	KCX5022	Thực tập kỹ sư	2	7
				55	KCX5034	Thực tập tốt nghiệp	3	8
				56	KCX50410	Đồ án tốt nghiệp	8	8
				<b>TỔNG SỐ TÍN CHỈ TOÀN KHÓA</b>			<b>120</b>	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng tự học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường;</li> <li>- Có khả năng tiếp tục học tập ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.</li> </ul>				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<p>Sinh viên ngành Kinh tế xây dựng sau khi ra trường sẽ làm việc cho các chủ đầu tư tại các vị trí làm việc như lập kế hoạch và quản lý vốn dự án, thẩm định dự án, định giá dự án, làm việc cho các nhà thầu tại các vị trí công việc như đấu thầu, lập kế hoạch triển khai dự án, kiểm soát khối lượng (QS), thanh quyết toán dự án, quản lý chi phí và quản lý hợp đồng; làm việc cho các công ty tư vấn xây dựng với các công việc cụ thể như lập và thẩm tra dự toán, tư vấn quản lý dự án, làm việc cho các cơ quan nhà nước như Ban quản lý dự án các thành phố /quận /huyện, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư.</p>				

NGƯỜI LẬP BIỂU



NGUYỄN NGỌC THỦY TIÊN

Đông Hà, ngày 16 tháng 10 năm 2019



GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG CHÍ HIẾU